

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 990 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 của Bộ Nội vụ

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Công điện số 131/CD-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đã*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Công TTĐT Bộ Nội vụ (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (VTLT&KSTTHC).

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 của Bộ Nội vụ
(Kèm theo Quyết định số 990/QĐ-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện có hiệu quả các văn bản, chương trình, kế hoạch, nghị quyết, quyết định đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành về công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; nâng cao năng lực cạnh tranh, cải cách hành chính, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2025.

2. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc ban hành quy định TTHC trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC thực chất, hiệu quả.

3. Tiếp tục duy trì đạt tỷ lệ tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nội vụ (trừ hồ sơ, văn bản Mật) được luân chuyển bằng phương thức điện tử trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan.

4. Phần đầu đạt tỷ lệ tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; tối thiểu 80% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nội vụ có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình và được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%. Phần đầu đạt tỷ lệ số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nội vụ.

5. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

II. YÊU CẦU

1. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2025 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chức, đơn vị đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch đề ra.

2. Nêu cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền.

3. Gắn công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông với công tác thi đua khen thưởng; xử lý kịp thời cá nhân, tập thể có hành vi tiêu cực, những thiếu sót trong quá trình thực hiện TTHC.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tập trung triển khai các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2025, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công tác kiểm soát TTHC tại Bộ. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, nắm vững các quy định về TTHC, chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua đó thực hiện quyền giám sát của mình đối với việc giải quyết TTHC của các cơ quan nhà nước.

2. Kiểm soát chặt chẽ và thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC tại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu quả việc tham vấn đối tượng chịu tác động theo đúng yêu cầu của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao chất lượng thẩm định quy định về TTHC tại các đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với chi phí tuân thủ thấp nhất.

Chủ động rà soát, sửa đổi hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi các văn bản QPPL có quy định TTHC thuộc phạm vi quản lý (theo hướng một văn bản sửa nhiều văn bản) và công bố, công khai lại các TTHC sau sắp xếp, hợp nhất tổ chức bộ máy.

3. Rà soát, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định.

Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình làm cơ sở để các địa phương tổ chức thực hiện. Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử; hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ được liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, tổ chức theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

4. Tiếp tục thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; kiểm soát việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa (loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý ...), công khai, minh bạch về quy định và quy trình giải quyết.

Rà soát, xây dựng danh mục TTHC có quy định cung cấp, xuất trình bản sao, chứng thực, công chứng các giấy tờ là kết quả giải quyết TTHC đã được lưu giữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành (dân cư, đăng ký

doanh nghiệp...) và đề xuất phương án thay thế, bãi bỏ trong trường hợp hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ đã kết nối và khai thác được thông tin, giấy tờ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc tại kho quản lý dữ liệu điện tử đã được cơ quan nhà nước số hóa lưu trữ ... báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Tập trung rà soát và đề xuất tái cấu trúc quy trình giải quyết các TTHC thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng đơn giản, thuận tiện, người dân không phải khai báo lại các thông tin, dữ liệu cho cơ quan nhà nước; hướng tới cắt giảm quy trình, thành phần hồ sơ của TTHC.

6. Tiếp tục soát, đánh giá, cấu trúc lại quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

7. Tiếp tục đổi mới quy trình, TTHC giải quyết công việc nội bộ giữa các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ theo hướng đơn giản hóa, gắn kết với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi trong phối hợp giải quyết công việc nói chung và giải quyết TTHC nói riêng.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06/CP. Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Nghiêm cấm việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp những thông tin, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa hoặc chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.

9. Tiếp tục đổi mới toàn diện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tập trung rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử đáp ứng chỉ tiêu, yêu cầu.

10. Tiếp tục thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

11. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC; công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định.

12. Hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, theo quy định tại điểm a, khoản 14, Điều 1, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính “Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ phải được xây dựng tập trung, thống nhất, tạo thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ để tiếp nhận, giải quyết, theo dõi, đánh giá chất lượng thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ”, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin dịch vụ công tập trung thuộc phạm vi quản lý của Bộ sau sắp xếp bộ máy, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức.

13. Tăng cường hoạt động kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả kiểm tra kịp thời đề xuất biện pháp chấn chỉnh việc thực hiện.

14. Thực hiện công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công, Cổng thông tin điện tử của Bộ.

15. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

(Có Phụ lục nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

a) Thủ trưởng các cơ quan đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025 của Bộ Nội vụ theo các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; ưu tiên bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, có tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ để nghiên cứu, tham mưu triển khai các nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, chuyển đổi số tại đơn vị; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ gửi về Văn phòng Bộ để tổng hợp.

b) Văn phòng Bộ chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025 được thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC thực hiện theo quy định, từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Bộ Nội vụ được ngân sách nhà nước cấp năm 2025.

b) Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách./

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ VỀ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2025 CỦA BỘ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số 990 /QĐ-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Nội vụ)

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Kết quả công việc | Thời hạn hoàn thành |
|----------|--|---------------------------------|--|--|---------------------|
| I | CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN KIẾN THỨC VỀ KIỂM SOÁT TTHC | | | | |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025 của Bộ Nội vụ | Văn phòng Bộ | | Quyết định của Bộ trưởng ban hành Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025 của Bộ Nội vụ | Tháng 12/2024 |
| 2 | Tổ chức triển khai các văn bản, chủ trương, định hướng của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC | Văn phòng Bộ | Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan | Các văn bản triển khai | Tháng 01 - 12/2025 |
| 3 | Tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025 | Văn phòng Bộ | Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan | Các văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện | Tháng 01 - 12/2025 |
| 4 | Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, nắm vững các quy định về TTHC, chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến | Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ | | | Tháng 01 - 12/2025 |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Kết quả công việc | Thời hạn hoàn thành |
|-----------|---|--|--|--|--|
| 5 | Tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng về công tác kiểm soát TTHC | Văn phòng Bộ | Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan | Quyết định phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí tổ chức lớp tập huấn | Quý III/2025 |
| 6 | Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC | Văn phòng Bộ | Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan | Báo cáo về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC | Tháng 01 - 12/2025 |
| II | KIỂM SOÁT QUY ĐỊNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | | | | |
| 1 | Thực hiện quy định về ban hành TTHC theo thẩm quyền | Các đơn vị có TTHC | Văn phòng Bộ | Quyết định công bố TTHC | Theo chương trình xây dựng và ban hành văn VB QPPL |
| 2 | Thực hiện việc đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản QPPL, bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với chi phí tuân thủ thấp nhất | Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng dự thảo văn bản QPPL | Văn phòng Bộ; Vụ Pháp chế | Báo cáo đánh giá tác động | Tháng 01 - 12/2025 |
| 3 | Rà soát, tham mưu sửa đổi các văn bản QPPL có quy định TTHC thuộc phạm vi quản lý (theo hướng một văn bản sửa nhiều văn bản) sau sắp xếp, hợp nhất tổ chức bộ máy | Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng dự thảo văn bản QPPL | | Văn bản QPPL có quy định TTHC được sửa đổi | Tháng 01 - 12/2025 |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Kết quả công việc | Thời hạn hoàn thành |
|--|---|---|--|---|---------------------|
| 4 | Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật | Văn phòng Bộ | Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng dự thảo văn bản QPPL | Văn bản triển khai, đôn đốc | Tháng 01 - 12/2025 |
| III CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | | | | | |
| 1 | Rà soát, công bố đầy đủ, chính xác các TTHC được quy định mới, sửa đổi, bổ sung tại các văn bản QPPL do đơn vị tham mưu, đề xuất (nếu có) đảm bảo thời hạn công bố theo quy định. | Các đơn vị tham mưu ban hành văn bản QPPL | Văn phòng Bộ | Quyết định công bố TTHC | Tháng 01 - 12/2025 |
| 2 | Thực hiện cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để đội ngũ cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát thực hiện | Văn phòng Bộ | Các đơn vị có TTHC | TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC | Tháng 01 - 12/2025 |
| 3 | Rà soát, trình Bộ trưởng ban hành (hoặc sửa đổi) kịp thời, đầy đủ các quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nội vụ | Các đơn vị có TTHC | Văn phòng Bộ | Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC | Tháng 01 - 12/2025 |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Kết quả công việc | Thời hạn hoàn thành |
|-----------|---|--------------------------------------|-----------------|-------------------|---------------------|
| 4 | Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng Dịch vụ công quốc gia | Các đơn vị có TTHC | Văn phòng Bộ | | Tháng 01 - 12/2025 |
| 5 | Thực hiện công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công, Cổng thông tin điện tử của Bộ | Văn phòng Bộ; Trung tâm Thông tin | | | Tháng 01 - 12/2025 |
| IV | RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | | | | |
| 1 | Tiếp tục thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ; kiểm soát việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các TTHC theo hướng đơn giản hóa (loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý) | Các đơn vị có TTHC | Văn phòng Bộ | | Tháng 01 - 12/2025 |
| 2 | Rà soát, xây dựng danh mục TTHC có quy định cung cấp, xuất trình bản sao, chứng thực, công chứng các giấy tờ là kết quả giải quyết TTHC đã được lưu giữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành (dân cư, đăng ký doanh nghiệp...) và đề xuất phương án thay thế, bãi bỏ trong trường hợp hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ đã kết nối và khai thác được thông tin, giấy tờ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc tại kho quản lý dữ liệu điện tử đã được cơ quan nhà nước số hóa lưu trữ... | Các đơn vị có TTHC | Văn phòng Bộ | | Quý II/2025 |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Kết quả công việc | Thời hạn hoàn thành |
|----------|---|---------------------------------|-------------------------|-------------------|---------------------|
| 3 | Rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng đơn giản, thuận tiện, người dân không phải khai báo lại các thông tin, dữ liệu cho cơ quan nhà nước hướng tới cắt giảm quy trình, thành phần hồ sơ của TTHC | Các đơn vị có TTHC | Văn phòng Bộ | | Tháng 01 - 12/2025 |
| 4 | Rà soát, đánh giá, cấu trúc lại quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm | Văn phòng Bộ | Các đơn vị có liên quan | | Tháng 01 - 12/2025 |
| 5 | Đổi mới quy trình, TTHC giải quyết công việc nội bộ giữa các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ theo hướng đơn giản hóa, gắn kết với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi trong phối hợp giải quyết công việc nói chung và giải quyết TTHC nói riêng | Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ | | | Tháng 01 - 12/2025 |
| V | THỰC THI PHƯƠNG ÁN PHÂN CẤP TRONG GIẢI QUYẾT TTHC | | | | |
| 1 | Tham mưu các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng để tổ chức thực thi phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 | Ban Tôn giáo chính phủ | | | Trước 31/12/2025 |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Kết quả công việc | Thời hạn hoàn thành |
|-----------|---|---|--------------------|---|---------------------|
| VI | TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC | | | | |
| 1 | Tổ chức tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông | Văn phòng Bộ; Ban Thi đua - Khen thưởng TW; Ban Tôn giáo Chính phủ; Cục Văn thư và Lưu trữ NN | | | Tháng 01 - 12/2025 |
| 2 | Giải quyết TTHC của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định | Các đơn vị có TTHC | | | Tháng 01 - 12/2025 |
| 3 | Trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định | Văn phòng Bộ; Ban Thi đua - Khen thưởng TW; Ban Tôn giáo Chính phủ; Cục Văn thư và Lưu trữ NN | Các đơn vị có TTHC | Kết quả giải quyết TTHC | Tháng 01 - 12/2025 |
| 4 | Công khai kết quả giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng Dịch vụ công quốc gia | Văn phòng Bộ; Ban Thi đua - Khen thưởng TW; Ban Tôn giáo Chính phủ; Cục Văn thư và Lưu trữ NN | Các đơn vị có TTHC | Công khai kết quả giải quyết trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng Dịch vụ công quốc gia | Tháng 01 - 12/2025 |
| 5 | Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cần phải số hóa đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nội vụ | Các đơn vị có TTHC | Văn phòng Bộ | | Tháng 01 - 12/2025 |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Kết quả công việc | Thời hạn hoàn thành |
|-------------|---|--|--|-------------------------------------|----------------------------|
| 6 | Thực hiện việc số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa | Các đơn vị có TTHC | Văn phòng Bộ | | Tháng 01 - 12/2025 |
| VII | XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | | | | |
| 1 | Tiếp nhận, phân loại và chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC của các cá nhân, tổ chức | Văn phòng Bộ | | | Tháng 01 - 12/2025 |
| 2 | Xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC hành chính của các cá nhân, tổ chức | Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan | | Văn bản trả lời phản ánh, kiến nghị | Tháng 01 - 12/2025 |
| 3 | Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Bộ | Văn phòng Bộ; Trung tâm Thông tin | Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan | | Tháng 01 - 12/2025 |
| VIII | ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIẢI QUYẾT TTHC | | | | |
| 1 | Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu TTHC dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ | Văn phòng Bộ | Các đơn vị có TTHC | | Tháng 01 - 12/2025 |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Kết quả công việc | Thời hạn hoàn thành |
|----|---|--|--------------------------------|-------------------|--|
| 2 | <p>Hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, theo quy định tại điểm a, khoản 14, Điều 1, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin dịch vụ công tập trung thuộc phạm vi quản lý của Bộ sau sắp xếp bộ máy, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức.</p> | <p>Văn phòng Bộ; Trung tâm Thông tin</p> | <p>Các đơn vị có liên quan</p> | | <p>Sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy giữa Bộ Nội vụ và Bộ LĐTĐ&XH</p> |